

Số: /KH-BCĐ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án 06 năm 2025 trên địa bàn xã Xuân Hưng

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-TCTĐA06 ngày 03/3/2025 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025. Để tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ Đề án 06 phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; Ban chỉ đạo của UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất chủ đề chuyển đổi số năm 2025 là **“Chuyển đổi số toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số”**. Xác định rõ nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 trong năm 2025 để chỉ đạo triển khai thực hiện đúng lộ trình và đạt kết quả.

2. Phân công nhiệm vụ thực hiện theo hướng **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”**, đồng thời đảm bảo tăng cường công tác phối hợp đồng bộ, chặt chẽ và thường xuyên giữa các ngành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ theo đúng tiến độ đề ra.

3. Dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành phải được khai thác, sử dụng hiệu quả, gắn với mục tiêu làm giàu dữ liệu, tạo nền tảng cho hoạt động thực hiện chuyển đổi số xã hội và phải bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên môi trường số.

II. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm nhiệm vụ chung

1.1. Rà soát, nắm chắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện các nội dung của Đề án 06, nhất là những chỉ tiêu, nhiệm vụ còn tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 năm 2025 theo hướng **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”**

1.2. Tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.

1.3. Thường xuyên rà soát, đề xuất khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đột phá trong việc triển khai Đề án 06; đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công và các nhiệm vụ khác của Đề án 06.

1.4. Đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; duy trì thực hiện tuyên truyền về các tiện ích, ứng dụng VNeID, căn cước, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công liên thông, ứng dụng công dân số, các mô hình Đề án 06, hướng dẫn sử dụng ứng dụng thanh toán số thông qua ví điện tử, tài khoản ngân hàng, cảnh báo thủ đoạn lừa đảo, công khai các trang Fanpage, số điện thoại lừa đảo để người dân đề phòng theo hướng dẫn của Bộ Công an...

2. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan Đề án 06 theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu (*đảm bảo đáp ứng về mặt thời gian Luật Dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025*). Đồng thời, hoàn thiện các vấn đề pháp lý phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

3.1. Khẩn trương rà soát, hoàn thành điều chỉnh quy trình nghiệp vụ cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các TTHC, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng theo hướng dẫn của Bộ Công an và cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Rà soát các nhóm thủ tục hành chính có liên quan để đề xuất cắt giảm các giấy tờ có trong thành phần hồ sơ, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ đất đai, hộ tịch khi dữ liệu đã được số hóa.

3.3. Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành định danh cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Bộ Công an để đảm bảo các đơn vị có thể thực hiện 100% TTHC trên môi trường trực tuyến.

3.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

3.5. Đẩy mạnh cắt giảm, xóa bỏ các TTHC không cần thiết, chuyển trạng thái cung cấp dịch vụ công từ "xin - cho" sang chủ động phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được gắn định danh cá nhân; đến hết năm 2025, 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung

cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; gắn với việc tuyên truyền phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số thông qua ví điện tử, tài khoản ngân hàng, Mobile Money...Ban hành Quyết định ban hành Đề án chuyển đổi số có tính chất tương tự như Đề án 06 và đảm bảo kết nối với Đề án 06; tập trung chỉ đạo thực hiện xong và thành công trong thời gian từ nay đến hết năm 2026 theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp căn cước, định danh điện tử, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng các tiện ích cung cấp trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

6. Nhóm phục vụ xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

6.1. Duy trì thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo 04 tiêu chí về dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

6.2. Công bố toàn bộ danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định; đồng thời hoàn thiện số hóa và tích hợp dữ liệu để phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

6.3. Phối hợp với Công an xã phối hợp với Tư pháp đồng bộ dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

6.4. Xây dựng dữ liệu học sinh từ lớp 1 đến lớp 12 phục vụ làm chủ dữ liệu nguồn lực theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6.5. Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện....

7. Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn

7.1. Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.

7.2. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thông tin giải quyết TTHC xã Xuân Hưng với CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công đồng thời điều chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã phù hợp với tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương

sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính. Không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

7.3. Triển khai các giải pháp bảo mật tối ưu đối với các thiết bị đầu cuối được kết nối, khai thác dữ liệu từ các hệ thống, cơ sở dữ liệu nghiệp vụ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an.

7.4. Thường xuyên quán triệt nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và hệ thống, thiết bị, dữ liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, Thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 thuộc BCD xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo hiệu quả và tiến độ. Chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND xã, Tổ công tác Đề án 06 để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng tháng (trước ngày 14 của tháng), 01 năm (trước ngày 14/12) gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 xã (Qua Công an xã) để tổng hợp, báo cáo.

Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban chỉ đạo xã;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, BCD.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Vũ Trường Khánh**